

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG

(Loại trừ hàng hóa gửi bằng đường bưu điện)
(THEO "INSTITUTE CARGO CLAUSES (AIR) - 1/1/82")
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 03QĐ/BH-PAC-13 ngày 23/08/2013
của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phú Hưng)*

1/1/82 (CHỈ SỬ DỤNG VỚI MẪU ĐƠN BẢO HIỂM HÀNG HẢI MỚI)

RỦI RO ĐƯỢC BẢO HIỂM

- | | |
|---|--------------------------|
| <p>1. Bảo hiểm này bảo hiểm mọi rủi ro về mất mát hoặc hư hỏng xảy ra cho đối tượng được bảo hiểm, trừ các điểm trừ quy định trong các Điều 2, 3 và 4 dưới đây.</p> | <p>Điều khoản rủi ro</p> |
|---|--------------------------|

LOẠI TRỪ

- | | |
|---|----------------------------------|
| <p>2. Bảo hiểm này không bảo hiểm cho</p> <p>2.1. mất mát, hư hỏng hay chi phí được quy cho hành vi xấu cố ý của Người được bảo hiểm.</p> <p>2.2. rò rỉ thông thường, hao hụt trọng lượng hoặc giảm thể tích thông thường, hoặc hao mòn thông thường của đối tượng bảo hiểm</p> <p>2.3. mất mát hư hỏng hay chi phí gây ra do đóng gói hoặc chuẩn bị cho đối tượng được bảo hiểm chưa đầy đủ hoặc không thích hợp (theo chủ ý của Điều 2.3 này việc “đóng gói” phải được coi như bao gồm cả việc xếp hàng vào "container" hoặc "xe hàng" nhưng chỉ khi nào việc xếp hàng đó được thực hiện trước khi bảo hiểm này có hiệu lực hoặc do Người được bảo hiểm hay những Người làm công cho họ thực hiện)</p> <p>2.4. mất mát, hư hỏng hay chi phí gây ra bởi khuyết tật hay tính chất sẵn có của đối tượng được bảo hiểm.</p> <p>2.5. mất mát, hư hỏng hay chi phí phát sinh từ tình trạng không thích hợp của máy bay, phương tiện vận chuyển, container hay xe hàng cho việc chuyên chở an toàn đối tượng bảo hiểm, nếu Người được bảo hiểm hay những Người làm công cho họ biết được riêng về trạng thái không thích hợp đó vào thời gian đối tượng được bảo hiểm được xếp vào phương tiện như vậy.</p> <p>2.6. mất mát, hư hỏng hay chi phí trực tiếp gây ra bởi chậm trễ ngay cả khi chậm trễ xảy ra do một rủi ro được bảo hiểm.</p> <p>2.7. mất mát, hư hỏng hay chi phí phát sinh từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của người chủ, người quản lý, người thuê hoặc người khai thác máy bay.</p> <p>2.8. mất mát, hư hỏng hay chi phí phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ một loại vũ khí chiến tranh gì có sử dụng năng lượng nguyên tử, hạt nhân và/hoặc phản ứng hạt nhân hay nguyên tử hoặc phản ứng khác tương</p> | <p>Điều khoản loại trừ chung</p> |
|---|----------------------------------|

tự hay các chất tương tự khác

- | | |
|--|---|
| <p>3. Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát, hư hỏng hoặc chi phí gây ra bởi:</p> <p>3.1. chiến tranh, nội chiến, cách mạng, nổi loạn khởi nghĩa hoặc xung đột dân sự phát sinh từ những biến cố đó, hoặc bất kỳ hành động thù địch nào gây ra bởi hoặc chống lại một thế lực tham chiến</p> <p>3.2. chiếm, bắt giữ, kiềm chế hay cầm giữ (trừ khi do không tặc) và hậu quả của những việc đó hoặc bất kỳ mưu toan nào vì thế mà có.</p> <p>3.3. mìn, thủy lôi, bom trôi dạt hoặc những vũ khí chiến tranh trôi dạt khác.</p> | <p>Điều khoản loại trừ rủi ro chiến tranh</p> |
| <p>4. Trong mọi trường hợp, bảo hiểm này không bảo hiểm cho những mất mát hư hỏng hoặc chi phí</p> <p>4.1. gây ra bởi những người đình công, công nhân bị cấm xưởng, hoặc những người tham gia gây rối loạn lao động, phá rối trật tự hoặc bạo động.</p> <p>4.2. là hậu quả từ các cuộc đình công, cấm xưởng, rối loạn lao động, phá rối trật tự</p> <p>4.3. gây ra bởi bất kỳ kẻ khủng bố nào hoặc do bất kỳ người nào hành động vì một động cơ chính trị</p> | <p>Điều khoản loại trừ đình công</p> |

THỜI HẠN BẢO HIỂM

- | | |
|--|------------------------------|
| <p>5. 5.1. Bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực kể từ khi đối tượng được bảo hiểm rời kho hoặc nơi chứa hàng tại địa điểm có tên ghi trong đơn bảo hiểm để bắt đầu vận chuyển, tiếp tục có hiệu lực trong quá trình vận chuyển bình thường và kết thúc tại một số thời điểm sau:</p> <p>5.1.1. khi giao hàng vào kho của người nhận hàng hay kho hoặc nơi chứa hàng cuối cùng khác tại nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm.</p> <p>5.1.2 khi giao hàng vào bất kỳ một kho hay nơi chứa hàng nào khác, dù trước khi tới hay tại nơi nhận có tên ghi trong đơn bảo hiểm mà Người được bảo hiểm chọn dùng:</p> <p>5.1.2.1. để chứa hàng không còn nằm trong quá trình vận chuyển bình thường, hoặc.</p> <p>5.1.2.2. để chia hay phân phối hàng.</p> | <p>Điều khoản vận chuyển</p> |
|--|------------------------------|

hoặc

5.1.3 khi hết hạn 30 ngày sau khi hoàn thành việc dỡ đối tượng được bảo hiểm khỏi máy bay tại nơi dỡ hàng cuối cùng.

tùy theo trường hợp nào xảy ra trước

- 5.2. Nếu sau khi dỡ hàng khỏi máy bay tại nơi dỡ hàng cuối cùng, nhưng trước khi kết thúc bảo hiểm, hàng hóa được gửi tới một nơi nhận hàng không đúng với địa danh nhận hàng ghi trong đơn bảo hiểm thì bảo hiểm này trong khi giữ nguyên hiệu lực theo quy định kết thúc nói trên, sẽ không mở rộng giới hạn qua lúc bắt đầu vận chuyển tới một nơi nhận hàng khác như vậy.
- 5.3. Bảo hiểm này giữ nguyên hiệu lực (phụ thuộc vào quy định về kết thúc nói trên và những quy định trong Điều 6 dưới đây) trong khi bị chậm trễ ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm, khi bay chệch hướng bất kỳ, khi dỡ hàng bắt buộc, xếp hàng hoặc chuyển tải và trong khi có bất kỳ thay đổi nào về hành trình xuất phát từ việc thực hiện một quyền tự do mà hợp đồng chuyên chở đã dành cho những người vận chuyển hàng không theo hợp đồng chuyên chở
6. Nếu do những tình huống ngoài khả năng kiểm soát của Người được bảo hiểm mà hợp đồng vận chuyển kết thúc tại một nơi không đúng với nơi đến ghi trong đơn bảo hiểm hoặc việc vận chuyển được kết thúc theo cách khác trước khi giao đối tượng được bảo hiểm như đã quy định ở Điều 5 trên đây thì bảo hiểm này cũng sẽ kết thúc trừ khi có giấy báo gửi ngay cho Người bảo hiểm yêu cầu tiếp tục bảo hiểm trong khi bảo hiểm vẫn còn hiệu lực, với điều kiện phải trả thêm phí bảo hiểm nếu người bảo hiểm yêu cầu. Trường hợp tiếp tục bảo hiểm như vậy, bảo hiểm này sẽ duy trì hiệu lực
- Điều khoản kết thúc hợp đồng vận chuyển
- 6.1. Cho tới khi đối tượng bảo hiểm được đem bán và giao tại địa điểm đó, hoặc trừ khi có thỏa thuận riêng khác; cho tới khi hết hạn 30 ngày kể từ khi đối tượng được bảo hiểm đến địa điểm đó, tùy theo trường hợp nào xảy ra trước,
- 6.2. Nếu hàng hóa được gửi đi trong phạm vi 30 ngày (hoặc bất kỳ phạm vi mở rộng nào đã thỏa thuận) để tới nhận hàng có tên ghi trong đơn bảo hiểm hay tới bất kỳ nơi nhận hàng nào khác thì cho tới khi kết thúc bảo hiểm theo những quy định của điều 5 ở trên.
7. Sau khi bảo hiểm này bắt đầu có hiệu lực nếu Người được bảo hiểm thay đổi nơi đến thì bảo hiểm này vẫn giữ nguyên hiệu lực với điều kiện người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm biết với phí bảo hiểm và những điều kiện được thỏa thuận.
- Điều khoản thay đổi hành trình

KHIẾU NẠI

8. 8.1. Để có thể đòi bồi thường theo đơn bảo hiểm này Người được bảo hiểm cần phải có quyền lợi bảo hiểm đối với đối tượng được bảo hiểm vào thời gian xảy ra tổn thất. Điều khoản quyền lợi bảo hiểm
- 8.2. Tuân theo điều 8.1 nói trên Người được bảo hiểm sẽ có quyền đòi bồi thường cho những tổn thất được bảo hiểm xảy ra trong thời gian bảo hiểm này có hiệu lực cho dù tổn thất đã xảy ra trước khi hợp đồng bảo hiểm được ký kết trừ khi Người được bảo hiểm đã biết về tổn thất đó và Người bảo hiểm chưa biết.
9. Nếu do hậu quả của một rủi ro được bảo hiểm mà hành trình được bảo hiểm lại phải kết thúc tại một nơi khác nơi đến có tên ghi trong hợp đồng bảo hiểm thì Người bảo hiểm sẽ hoàn trả cho Người được bảo hiểm mọi khoản chi phí phát sinh thêm một cách hợp lý và thoả đáng để dỡ hàng, lưu kho và gửi hàng tới nơi đến được bảo hiểm theo hợp đồng này. Điều khoản chi phí gửi hàng
- Điều 9 này không áp dụng cho tổn thất chung hoặc chi phí cứu hộ nhưng phải phụ thuộc vào những qui định loại trừ ở các điều khoản 2,3 và 4 kể trên và không bao gồm những chi phí phát sinh từ hành vi sai lầm, bất cẩn, từ tình trạng không trả được nợ hoặc thiếu thốn về tài chính của Người được bảo hiểm hay những người làm công cho họ.
10. Bảo hiểm này sẽ không bồi thường cho các khiếu nại về tổn thất toàn bộ ước tính trừ khi đối tượng được bảo hiểm bị từ bỏ một cách hợp lý hoặc nếu xét thấy không thể tránh khỏi tổn thất toàn bộ thực tế hay do chi phí phục hồi, tu bổ lại và gửi hàng tới nơi đến thuộc phạm vi bảo hiểm sẽ vượt quá giá trị hàng tại nơi đến. Điều khoản tổn thất toàn bộ ước tính
11. 11.1. Nếu Người được bảo hiểm ký kết bất kỳ hợp đồng bảo hiểm về giá trị tăng thêm cho hàng hoá được bảo hiểm trong hợp đồng này thì giá trị thoả thuận của hàng hoá phải được xem như đã gia tăng tới tổng số tiền bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm này cộng với số tiền bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm giá trị tăng thêm cùng bảo hiểm tổn thất đó và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới. Điều khoản giá trị tăng thêm
- Trường hợp có khiếu nại, Người được bảo hiểm phải cung cấp cho người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác
- 11.2. Trường hợp bảo hiểm này bảo hiểm giá trị tăng thêm thì sẽ áp dụng điều khoản sau:
- Giá trị thoả thuận của hàng hoá sẽ được xem như ngang bằng với tổng số tiền bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm gốc và của tất cả các

hợp đồng bảo hiểm giá trị tăng thêm mà Người được bảo hiểm thực hiện cùng bảo hiểm cho tổn thất đó, và trách nhiệm thuộc phạm vi bảo hiểm này sẽ được tính theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm này và tổng số tiền bảo hiểm đã nói tới.

Trường hợp có khiếu nại người được bảo hiểm phải cung cấp cho Người bảo hiểm bằng chứng về những số tiền bảo hiểm thuộc tất cả các bảo hiểm khác

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

- | | |
|---|---------------------------------|
| <p>12. Bảo hiểm này sẽ không áp dụng đối với quyền lợi của người chuyên chở hay người nhận ký gửi hàng hoá nào khác.</p> | <p>Điều khoản không áp dụng</p> |
|---|---------------------------------|

GIẢM NHẸ TỔN THẤT

- | | |
|---|--|
| <p>13. Nghĩa vụ của người được bảo hiểm, những người làm công và đại lý của họ đối với những tổn thất thuộc phạm vi của bảo hiểm này là:</p> <p>13.1. phải thực hiện mọi biện pháp được coi là hợp lý nhằm mục đích ngăn ngừa hoặc giảm nhẹ tổn thất đó và</p> <p>13.2. phải bảo lưu và thực hiện các quyền khiếu nại đối với người chuyên chở, người nhận ký gửi hàng hoá hay người thứ ba khác và Người bảo hiểm ngoài trách nhiệm đối với tổn thất thuộc phạm vi bồi thường của bảo hiểm này sẽ hoàn trả cho Người được bảo hiểm bất kỳ chi phí nào đã chi ra một cách hợp lý và thỏa đáng để thực hiện nghĩa vụ này.</p> | <p>Điều khoản nghĩa vụ của người được bảo hiểm</p> |
| <p>14. Mọi biện pháp do người được bảo hiểm hoặc Người bảo hiểm thực hiện nhằm mục đích cứu vớt, bảo vệ hoặc khôi phục lại đối tượng được bảo hiểm sẽ không được coi như sự từ chối hoặc chấp nhận từ bỏ hoặc về mặt khác làm tổn hại đến các quyền lợi của mỗi bên</p> | <p>Điều khoản từ bỏ</p> |

TRÁNH CHẬM TRỄ

- | | |
|---|--------------------------------------|
| <p>15. Điều kiện của bảo hiểm này là Người được bảo hiểm phải hành động một cách khẩn trương hợp lý trong mọi tình huống thuộc phạm vi kiểm soát của họ.</p> | <p>Điều khoản khẩn trương hợp lý</p> |
|---|--------------------------------------|

LUẬT PHÁP VÀ TẬP QUÁN

16. Bảo hiểm này tuân theo luật pháp và tập quán Anh.

Điều
khoản
luật pháp
và tập
quán anh

Ghi chú: Người được bảo hiểm khi biết một sự cố “cần thỏa thuận riêng” theo hợp đồng này phải thông báo ngay cho Người bảo hiểm và quyền lợi đối với bảo hiểm đó còn phụ thuộc vào việc tuân thủ nghĩa vụ này.
